**TRƯỜNG TH VŨ XUÂN THIỀU**

**MA TRẬN ĐỀ TIẾNG VIỆT CUỐI KÌ 2 – LỚP 2 – NĂM HỌC 2016 - 2017**

| **Mạch kiến thức, kĩ năng** | **Số câu, số điểm** | **Mức 1** | | **Mức 2** | | **Mức 3** | | **Mức 4** | | **Tổng** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Kiến thức tiếng Việt:**  **1.MRVT**  a. Nắm được và biết sử dụng một số từ ngữ thuộc các chủ điểm đã học ( 1)  b. Tìm được từ trái nghĩa với 1 từ trong chủ đề đã học ( 2)  c. Đặt được câu với từ thuộc chủ đề theo yêu cầu. ( 3)  **2. Đặt câu theo mẫu, đặt câu có bộ phận trả lời câu hỏi “khi nào?” ( ở đâu?, “ như thế nào?”, “ vì sao?”, “ để làm gì?” )**  a. Xác định được bộ phận trả lời câu hỏi “ khi nào?” ( ở đâu?, “ như thế nào?”, “ vì sao?”, “ để làm gì?” ) ( 4)  b. Biết trả lời câu hỏi có cụm từ“ khi nào?” ( ở đâu?, “ như thế nào?”, “ vì sao?”, “ để làm gì?” ) ( 5)  c. Biết đặt câu có bộ phận trả lời câu hỏi“ khi nào?” ( ở đâu?, “như thế nào?”, “ vì sao?”, “ để làm gì?” ) ( 6) | Số câu | 1 |  | 1 |  |  | 1 |  |  | **2** | **1** |
| Số điểm | 0,5 |  | 0,5 |  |  | 1 |  |  | **1.0** | **1.0** |
| **Đọc hiểu văn bản:**  1. Xác định được hình ảnh, nhân vật, chi tiết trong bài đọc; nêu đúng ý nghĩa của chi tiết, hình ảnh trong bài ( 7)  2. Hiểu ý chính của đoạn, bàiđãhọc, hiểu ý nghĩacủabài.( 8)  3. Giải thích được chi tiết đơn giản trong bài bằng suy luận trực tiếp hoặc rút ra thông tin đơn giản từ bài đọc ( 9)  4. Nhận xét đơn giản một số hình ảnh, nhân vật hoặc chi tiết trong bài đọc; liên hệ chi tiết trong bài với thực tiễn để rút ra bài học đơn giản với bản thân ( 10) | Số câu | 1  (7) |  | 1  (8) |  |  | 1  (9) |  | 1  (10) | **2** | **2** |
| Số điểm | 1.0 |  | 1.0 |  |  | 1.0 |  | 1.0 | **2.0** | **2.0** |
| **Tổng** | Số câu | **2** |  | **2** |  |  | **2** |  | **2** | **4** | **4** |
| Số điểm | **1,5** |  | **1,5** |  |  | **1,5** |  | **1,5** | **3.0** | **3.0** |